

TẬP VIẾT

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Củng cố cách viết các chữ viết hoa *R* thông qua BT ứng dụng :

1. Viết tên riêng *Phan Rang* bằng chữ cỡ nhỏ.
2. Viết câu ứng dụng *Rủ nhau đi cấy đi cày / Bây giờ khó nhọc, có ngày phong lưu* bằng chữ cỡ nhỏ.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Mẫu chữ viết hoa *R*.
- GV viết sẵn lên bảng tên riêng *Phan Rang* và câu ứng dụng *Rủ nhau đi cấy...* trên dòng kẻ li.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

- GV kiểm tra HS viết bài ở nhà (trong vở TV).
- Một HS nhắc lại từ và câu ứng dụng đã học ở bài trước (*Quang Trung, Quê em đồng lúa, nương dâu, / Bên dòng sông nhỏ, nhịp cầu bắc ngang.*)
- Hai, ba HS viết bảng lớp (cả lớp viết nháp) các từ : *Quang Trung, Quê.*

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn HS viết trên bảng con

- a) *Luyện viết chữ viết hoa*
 - HS tìm các chữ viết hoa có trong bài : *P (Ph), R.*
 - GV viết mẫu, kết hợp nhắc lại cách viết.
 - HS tập viết chữ *R*, chữ *P* trên bảng con.
- b) *HS viết từ ứng dụng (tên riêng)*
 - HS đọc từ ứng dụng : *Phan Rang.*
 - GV giới thiệu : *Phan Rang* là tên một thị xã thuộc tỉnh Ninh Thuận.
 - HS tập viết trên bảng con : *Phan Rang.*
- c) *HS viết câu ứng dụng*
 - HS đọc câu ứng dụng.
 - GV giúp HS hiểu nội dung câu ca dao : *Khuyên người ta chăm chỉ cấy cày, làm lụng để có ngày được sung sướng, đầy đủ.*
 - HS tập viết trên bảng con các chữ : *Rủ, Bây.*

3. Hướng dẫn HS viết vào vở Tập viết

GV nêu yêu cầu :

- Viết chữ *R* : 1 dòng.
- Viết chữ *Ph, H* : 1 dòng.
- Viết tên riêng *Phan Rang* : 2 dòng.
- Viết câu ca dao : 2 lần.

4. Chấm, chữa bài

5. Củng cố, dặn dò

GV biểu dương những HS viết đúng, đẹp ; khuyến khích HS học thuộc lòng câu ca dao.